

Bốn trọng tâm hệ giá trị trong tư tưởng giáo dục Phật giáo

ISSN: 2734-9195 08:05 24/06/2025

Sự hòa hợp của thân, sự hòa hợp của lời nói và sự hòa hợp của tâm trí là những biểu hiện bên ngoài của sự hòa hợp trong ba nghiệp thân, khẩu và ý.

Tác giả: **Nguyễn Thị Ngọc Liên (Thích nữ Quảng Vân)**
Thạc sĩ khóa IV, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế.

Mục tiêu cao nhất của giáo dục Phật giáo là trở thành một vị Phật. Nền tảng quan trọng nhất của nó trước hết là ở tuổi trưởng thành. Nếu bạn không thể trở thành người lớn, làm sao bạn có thể trở thành Phật?

Nội dung giáo dục người trưởng thành chứa đựng trong tư tưởng giáo dục Phật giáo là một phần quan trọng trong cách giải thích hiện đại về giáo lý và tư tưởng Phật giáo.

Giáo dục Phật giáo có thể được tóm tắt thành bốn khía cạnh:

1. Giáo dục về thân trọng cuộc sống

Chỉ có cuộc sống mới có cơ hội trưởng thành, Phật giáo tin rằng sự sống bắt nguồn từ thuyết duyên khởi, tức là mọi vật trên thế gian, mọi hiện tượng đều phát sinh từ sự kết hợp của nhân duyên, cái gọi là “*cái này có, nên cái kia có, cái này sinh, nên cái kia sinh*”... “*cái này không có nhân, cái kia không hiện hữu, cái này diệt, nên cái kia diệt*.”

Không có gì là vĩnh cửu, mọi hiện tượng đều thay đổi, tức là mọi thứ đều vô thường, và cuộc sống cũng vô thường. Con người không tránh khỏi bị mắc kẹt trong nỗi đau sinh, lão, bệnh, tử, ưu sầu, thống khổ. Chỉ vì Phật giáo tin rằng cuộc sống là “*đau khổ*” nên Phật giáo tìm kiếm hạnh phúc thoát khỏi đau khổ, đạt được giải thoát thông qua việc học Pháp và giác ngộ trí tuệ, đồng thời nhận ra giá trị của cuộc sống.

Đạo Phật không khinh rẻ cuộc đời, khinh thường cuộc đời, chờ đợi thế gian trong nỗi chán nản mà càng trân quý cuộc sống hơn: *“Ở đời này làm người đã khó, gặp được pháp Phật càng khó. Ví như một con rùa mù gặp một bông cây nổi trên biển.”* Điều này có nghĩa là sự sống rất quý hiếm nên chúng ta càng phải quý trọng sự sống và trân trọng sự sống hơn nữa.

Giới luật đầu tiên trong giới luật Phật giáo là *“không sát sinh”*. không chỉ có nghĩa là không sát hại người khác mà còn bao gồm cả việc không tự sát. Đây là sự tôn trọng cơ bản nhất đối với mọi sự sống và phản ánh sự tôn trọng và quan tâm của Phật giáo đối với mọi sinh vật.

Đức Phật cảnh báo các đệ tử của Ngài: *“Về phần Tứ Thánh Đế, nếu chưa được giải thoát thì nên siêng năng vận dụng các kỹ thuật, tăng trưởng ham muốn và học cách giải thoát”* hãy tinh tấn thực hành pháp và chứng ngộ giải thoát để hoàn thiện cuộc sống của mình.

Phật giáo coi trọng sự sống và chủ trương vừa quý trọng mạng sống của mình và mạng sống của người khác, vừa chủ trương đầu tư mạng sống hữu hạn vào những mục đích mang lại lợi ích cho mọi chúng sinh, đất nước và con người, tạo ra giá trị cuộc sống, nhận ra ý nghĩa đích thực của cuộc sống từ đó nâng cao nhân cách và xây dựng cái nhìn tích cực, lạc quan đối với thế giới quan cuộc sống.

Giáo dục cuộc sống của Phật giáo có lợi cho việc nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội và khả năng thực tiễn của tín đồ trong việc giải quyết các vấn đề phục vụ đất nước và nhân sinh.



Ảnh sưu tầm.

2. Giáo dục tâm linh: Tấm lòng biết ơn

Hoàng đế Hiếu Tông đời Tống từng nói: *“Dùng Phật giáo trị tâm, dùng Đạo giáo trị thân, dùng Nho giáo cai trị thiên hạ”* nó có chức năng thanh lọc tâm hồn, xoa dịu trái tim con người, điều chỉnh tâm lý.

Theo thuyết duyên khởi, Phật giáo tin rằng vạn vật trên đời đều phát sinh từ sự hài hòa của nhân duyên, phụ thuộc lẫn nhau và là nhân quả của nhau. Không có điều gì có thể tồn tại độc lập, vì vậy Phật giáo chủ trương tư tưởng báo đáp công ơn. Tư tưởng Đại thừa dạy: *“Trên đời này có bốn loại ân. Một là ân cha mẹ, hai là ân chúng sinh, ba là ân vua, bốn là ân ân cha mẹ”* nuôi dưỡng chúng ta và chúng ta nên báo đáp điều đó bằng lòng hiếu thảo.

Kinh Báo Ân dạy rằng lòng nhân của cha mẹ cao như núi, sâu như sông. Sở dĩ con người có thể sống và làm việc trong hòa bình và mãn nguyện là nhờ sự lao động chăm chỉ và thành tựu chung của tất cả chúng sinh. Quần áo, thực phẩm, nhà ở và phương tiện đi lại của con người đều bắt nguồn từ nguyên nhân của mọi sinh vật và được lấy từ quần chúng. Vì vậy, con người nên phụng sự xã hội để báo đáp lòng tốt của muôn loài chúng sinh. Vua là người đại diện cho nước, báo ơn vua thực ra là báo ơn nước. Đối với người tín đồ Phật giáo, Phật, Pháp, Tăng có thể giúp con người thoát khỏi đau khổ, khai sáng trí tuệ và chứng ngộ Phật quả. Vì vậy, chúng ta cũng phải báo đáp ân đức Tam Bảo.

Có thể thấy từ trên, tư tưởng đền đáp lòng biết ơn của Phật giáo nhấn mạnh rằng con người nên học cách biết ơn và tích cực đền đáp mọi ân huệ, lòng tốt mà người khác, xã hội và thiên nhiên đã dành cho họ. Chỉ những người có tấm lòng biết ơn mới có thể trân trọng và trân quý những phước lành, có tấm lòng bao dung, bao dung với người khác và tử tế với mọi sinh vật. Chỉ khi đó họ mới có thể cải thiện nhân cách của mình và có đủ can đảm để đảm nhận trách nhiệm xã hội, từ đó thúc đẩy sự hòa hợp, phát triển xã hội và ổn định, thống nhất đất nước.



Ảnh sưu tầm.

3. Giáo dục hành vi: Thực hành Ngũ giới Thập thiện

Phật giáo thể hiện chức năng giáo dục thuyết phục đạo đức và chuẩn mực hành vi từ giới luật của mình. Đạo Phật chủ trương tu dưỡng, tự hoàn thiện mình dựa trên Ngũ giới thập thiện. Năm giới là năm điều cấm kỵ mà những người tại gia theo đạo Phật phải tuân thủ trong suốt cuộc đời. Đây là những nguyên tắc đạo đức cơ bản mà con người nên tuân theo. những nguyên tắc cơ bản và quan trọng. Không được sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối hoặc uống rượu.

Mục đích của mọi giới luật Phật giáo để ngăn chặn điều ác không chỉ là ngăn chặn điều ác mà còn là tích cực làm điều thiện. Đạo Phật đã mở rộng trên cơ sở Ngũ giới, không uống rượu, không hai lưỡi (không gây bất hòa, không nói hành), không phù phiếm (không dùng lời xu nịnh), và không nói tục (không mắng mỏ người khác), không dùng ngôn ngữ thô tục), không tham lam, không sân hận, không ngu dốt. Mười thiện nghiệp này thuộc về ba nghiệp thân, khẩu và ý.

Ngũ giới chỉ quy định những điều tín đồ không được làm về mặt hành vi cụ thể, trong khi Thập Thiện lại quy định rõ ràng những điều không được nghĩ, nói, làm về mặt tam nghiệp. "*Năm giới dò hình, mười việc tốt bảo vệ tâm.*" Mười việc tốt không chỉ là sự mở rộng của "*năm giới*", mà còn là quá trình phát triển của sự hoàn thiện đạo đức. Vua Tống đã từng nói: "*Muốn cai trị thiên nhiên, không có*

gì tốt hơn Ngũ giới và Thập thiện. Không sát sinh thì phải nhân từ; không giết người thì phải nhân từ.” Không trộm cắp thì phải lương thiện, không tà dâm thì phải ngay thẳng, không nói dối thì phải là người đáng tin cậy... Hãy chân thành với chính mình và với người, còn Ngũ giới thì sao. Thập thiện?” Điều này có nghĩa là Ngũ giới và Thập Thiện không chỉ là nền tảng của cuộc sống mà còn là nền tảng của việc học, và mục đích của chúng là “dẫn dắt mọi người trở nên tốt đẹp”.

Bằng cách thực hành Ngũ giới và Thập thiện, bạn có thể trở thành một người tốt, có lòng từ bi, trung thực và đáng tin cậy, tuân theo pháp luật, tử tế với người khác và có nội tâm hòa hợp. Đại sư Hư Vân đời Tống đã viết ở cuối cuốn Vạn vật hội tụ: *“Mười người giữ năm giới, mười người thành tâm... Làm được như vậy thì không có nước nào không có phước. Phước ở gần trời, Phạt quả ở xa.”* Đạo Phật dạy con người Thực hành Ngũ giới, Thập thiện, nếu mọi người đều làm việc thiện, không những giúp họ sống an vui mà còn giúp ích cho vua chúa, đổi mới và giúp đỡ đất nước. Nói cách khác, việc tuân thủ nghiêm chỉnh Ngũ giới và Thập thiện của Phật giáo không chỉ có thể nâng cao nhân cách mà còn điều chỉnh trật tự xã hội và ổn định đất nước.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa. Ảnh sưu tầm.

4. Giáo dục cuộc sống: Tuân theo lục hòa

Lục hòa là sáu phép hòa kính làm cho Tăng đoàn sống hòa hợp. Đây là yêu cầu đạo đức mà Phật giáo đặt ra cho Tăng đoàn và là quy tắc ứng xử cao nhất của Tăng đoàn. Tức là chung sống hòa thuận: cư xử lịch sự, nhã nhặn, hòa đồng với

người khác, sống hòa hợp trong lời nói, nói lời tử tế, không dùng lời lẽ cay nghiệt làm tổn thương người khác, không tranh chấp, trong tâm thống nhất ý kiến, tư tưởng, không vi phạm giới điều, tăng thân mang lại niềm vui trong giới luật và đồng tu, tuân theo giới luật và quy định, đồng tu khuyến khích nhau cùng tiến bộ nhìn nhận và chia sẻ cùng một cách giải thích: có kiến thức và quan điểm đúng đắn, có cùng quan điểm, cùng có lợi và cùng có lợi: lợi ích thu được phải được hưởng cùng nhau và quyết định không được sử dụng cho mục đích cá nhân.

Sự hòa hợp của thân, sự hòa hợp của lời nói và sự hòa hợp của tâm trí là những biểu hiện bên ngoài của sự hòa hợp trong ba nghiệp thân, khẩu và ý. Không còn nghi ngờ gì nữa, chỉ khi có sự thống nhất về tư tưởng, phân phối lợi ích cân bằng và cùng nhau tuân thủ giới luật thì khả năng hòa hợp của Tăng đoàn mới có thể tồn tại. Và *“Chỉ khi Tăng đoàn được thành lập trên nguyên tắc hòa hợp quan điểm, hòa hợp giới luật và hòa hợp thì mới có sự thống nhất bình đẳng, hòa hợp, dân chủ và tự do, đúng với ý định ban đầu của Đức Phật và gánh vác trách nhiệm”*.

Các nhóm xã hội hiện đại cũng có thể học từ sáu loại hòa hợp này cư xử lịch sự và nhã nhặn, tôn trọng người khác, nói năng tử tế, không tranh cãi, đồng tâm, và thân thiện với nhau tuân thủ các quy tắc, và những quy định do tập thể cùng nhau đặt ra; có cùng quan điểm về các mặt tư tưởng, đạo đức, lực hoà này chắc chắn sẽ tạo ra một bầu không khí hòa bình, yên tĩnh và chung sống hài hòa trong nhóm.

Nếu phạm vi áp dụng của lực hoà được mở rộng ra toàn xã hội và đất nước. Khi đó, dưới sự hướng dẫn của các giá trị xã hội chung, sự bảo đảm dân chủ và hệ thống pháp luật, con người sẽ sống hòa thuận với nhau, giữa con người và xã hội, giữa con người và thiên nhiên. Điều này có lợi cho việc duy trì ổn định xã hội và càng có lợi cho sự ổn định, thống nhất đất nước.

Tư tưởng giáo dục Phật giáo, với nền tảng từ bi, trí tuệ và tự giác, vẫn giữ nguyên giá trị trong xã hội hiện đại đầy biến động. Những nguyên lý như giáo dục hướng thiện, rèn luyện đạo đức, và phát triển nội tâm giúp con người sống an lạc, cân bằng giữa vật chất và tinh thần.

Trong bối cảnh áp lực cuộc sống ngày càng gia tăng, giáo dục Phật giáo góp phần xây dựng nhân cách, nuôi dưỡng lòng vị tha và tinh thần trách nhiệm xã hội. Đồng thời, nó khơi dậy ý thức tự học, tự tu dưỡng – điều cốt lõi cho sự phát triển bền vững của mỗi cá nhân và cộng đồng. Vì vậy, giá trị tư tưởng giáo dục Phật giáo vẫn mang ý nghĩa thiết thực và nhân văn sâu sắc trong thời đại ngày nay.

Tác giả: **Nguyễn Thị Ngọc Liên (Thích nữ Quảng Vân)**

Thạc sĩ khóa IV, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế.

Tài liệu tham khảo:

1. Dr. Ajit Kumar, (2021), Phương thức giáo dục Phật giáo trong bối cảnh hiện đại, NXB Eastern Book Linkers (Delhi).
2. Thích Nhất Hạnh, (1999), Phép lạ của chánh niệm: Giới thiệu về thực hành thiền, NXB Beacon Press (USA).
3. Thích Nhật Từ, (2019), Giáo dục Phật giáo: Bản chất, phương pháp và giá trị, NXB Hồng Đức.